

CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH
Số: 105/CBTT_GTCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

TP, Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước

- Công ty cổ phần Công trình Giao Thông Công chánh
 - Trụ sở chính: 14-16 Phan Đăng Lưu, P6, quận Bình Thạnh, TP.HCM
 - Điện thoại : 028 38414872
 - Fax : 028 3414824
 - Người thực hiện công bố thông tin: Phan Minh Lộc
 - Chức vụ : Tổng Giám đốc
 - Điện thoại : 028 38414872
 - Fax : 028 3414824
- Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
- Nội dung thông tin công bố: Công bố tài liệu họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 25/03/2021 tại đường dẫn website: www.gtccsg.com – mục quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu) *Minh Lộc*



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Minh Lộc

Số: 05/TB-CTGTCC

TP.HCM, ngày 29 tháng 3 năm 2021

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Công trình GTCC

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh (CPW-JSC) được tổ chức cụ thể như sau:

1. **Thời gian:** Khai mạc vào lúc 8 giờ 00, thứ sáu, ngày 16 tháng 4 năm 2021.

2. **Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh, số 14-16 Phan Đăng Lưu, Phường 6, Q. Bình Thạnh, TP.HCM.

3. **Nội dung họp ĐHCĐ:**

Thông qua báo cáo tình hình hoạt động SXKD của công ty năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021; Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý Công ty; Báo cáo tài chính năm 2020; Báo cáo của Ban kiểm soát; Phương án phân chia cổ tức; Phương án thù lao của HĐQT, BKS; Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2021 và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.

4. **Tài liệu trình đại hội:** Chi tiết nội dung, chương trình, tài liệu tham khảo, thông qua ĐHCĐ được đăng tải trên Website Công ty: www.gtccsg.com

5. **Điều kiện dự họp ĐHCĐ:**

- Tất cả các cổ đông của CPW-JSC tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 16 tháng 3 năm 2021.

- Những Cổ đông không thể đến dự họp ĐHCĐ có thể ủy quyền bằng văn bản cho HĐQT Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh hoặc cho người khác tham dự theo mẫu quy định. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

6. **Đăng ký dự họp ĐHCĐ:**

- Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự/ủy quyền bằng gửi thư, điện thoại, Fax trước 16 giờ, ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo địa chỉ: số 14-16 Phan Đăng Lưu, Phường 6, Q. Bình Thạnh, TP.HCM; Điện thoại: 028.38414872; Fax: 028.38414824.

- Khi đến tham dự đại hội, đề nghị Quý cổ đông mang theo giấy CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu (bản chính); trường hợp được ủy quyền dự họp, đề nghị Đại diện cổ đông mang theo giấy CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu (bản chính) và Giấy ủy quyền theo mẫu số 01 gửi kèm (bản chính).

7. Mọi chi phí ăn ở, di lại và chi phí khác trong quá trình dự họp ĐHCĐ do cổ đông, đại diện cổ đông tự trang trải.

HĐQT Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh trân trọng thông báo và rất mong các Quý cổ đông, Đại diện cổ đông dự họp đầy đủ để ĐHCĐ thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công bố thông tin trên Website;
- Các TV HĐQT, BTGD Công ty;
- Lưu.



Hồ Lê Minh

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH



TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

NĂM 2021

(LƯU HÀNH NỘI BỘ)

TP.HCM, tháng 04 năm 2021



DANH MỤC TÀI LIỆU GỬI CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

STT	Nội dung	Số tờ trình/báo cáo	Ghi chú
1	Chương trình làm việc tại Đại hội		
2	Quy chế làm việc của Đại hội	01/QC-ĐH ĐCĐ.2021	
3	Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021	02/BC-ĐH ĐCĐ.2021	
4	Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý của công ty năm 2020	03/BC-ĐH ĐCĐ.2021	
5	Báo cáo của BKS về hoạt động của HĐQT và BGD năm 2020	04/BC-ĐH ĐCĐ.2021	
6	Báo cáo thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020	05/BC-ĐH ĐCĐ.2021	
7	Tờ trình về phương án phân chia cổ tức năm 2020 và dự kiến tỷ lệ chia cổ tức năm 2021	06/TTr-ĐH ĐCĐ.2021	
8	Tờ trình về phương án thù lao của HĐQT, BKS của công ty năm 2021.	07/TTr-ĐH ĐCĐ.2021	
9	Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2021	08/TTr-ĐH ĐCĐ.2021	
10	Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	09/TTr-ĐH ĐCĐ.2021	
11	Các vấn đề khác.../TTr-ĐH ĐCĐ.2021	



CHƯƠNG TRÌNH
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH

- Thông báo triệu tập Đại hội cổ đông thường niên
- Thời gian tổ chức Đại hội: 08 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 04 năm 2021
- Địa điểm tổ chức Đại hội :14-16 Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Thời gian	Nội dung chương trình
I	THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI
08h00 - 08h15	Đón tiếp đại biểu, cổ đông Đăng ký cổ đông và phát tài liệu.
08h15 - 08h25	Khai mạc, tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự Công bố quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông
08h25 - 08h35	Công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
08h35 - 08h45	Giới thiệu và thông qua Quy chế làm việc của Đại hội Giới thiệu và thông qua chương trình Đại hội Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu
II	TRÌNH BÀY CÁC TỜ TRÌNH VÀ THẢO LUẬN
08h45 - 09h45	Trình bày các báo cáo/tờ trình: 1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021; 2. Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý của công ty năm 2020; 3. Báo cáo của BKS về hoạt động của HĐQT và BGĐ năm 2020; 4. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020; 5. Tờ trình phương án phân chia cổ tức năm 2020, dự kiến tỷ lệ chia cổ tức 2021 6. Tờ trình phương án thù lao của HĐQT, BKS của công ty năm 2021; 7. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2021; 8. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020; 9. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. Thảo luận
III	BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ CỦA ĐẠI HỘI
09h45 - 10h00	Biểu quyết thông qua về các vấn đề: 1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021; 2. Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý của công ty năm 2020; 3. Báo cáo của BKS về hoạt động của HĐQT và BGĐ năm 2020; 4. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020; 5. Tờ trình phương án phân chia cổ tức năm 2020, dự kiến tỷ lệ chia cổ tức 2021 6. Tờ trình phương án thù lao của HĐQT, BKS của công ty năm 2021; 7. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2021; 8. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020; 9. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.
10h00- 10h15	Giải lao
IV	KẾT THÚC ĐẠI HỘI
10h15 - 10h45	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội. Tuyên bố bế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC

Số: 01 /KH- TGD-CTGTCC

TP.HCM, ngày 04 tháng 03 năm 2021

KẾ HOẠCH

VỀ VIỆC TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động và Điều lệ sửa đổi bổ sung của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 05/10/2015 và ngày 26/6/2020;

Nhằm chuẩn bị công tác phục vụ Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2021, Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị Kế hoạch tổ chức Đại hội như sau:

1. Thời gian tổ chức Đại hội

- 1.1 Thông báo chốt danh sách cổ đông: Thứ Năm, ngày 04 tháng 3 năm 2021.
- 1.2 Chốt danh sách cổ đông: Thứ Ba, ngày 16 tháng 3 năm 2021.
- 1.3 Thông báo, gửi thư mời và tài liệu đến các cổ đông: ngày 24 tháng 3 năm 2021
- 1.4 Ngày tổ chức Đại hội: vào lúc 8 giờ, thứ Sáu, **ngày 16 tháng 4 năm 2021**

2. Địa điểm tổ chức Đại hội:

Tại Phòng họp Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh;

Địa chỉ: số 14-16 Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, TP.HCM

3. Đại hội thảo luận và thông qua các nội dung:

- 3.1 Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021;
- 3.2 Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý của Công ty năm 2020;
- 3.3 Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020;
- 3.4 Báo cáo của BKS về hoạt động của HĐQT và BGD năm 2020, thẩm định báo cáo tài chính năm 2020;
- 3.5 Tờ trình phương án phân chia cổ tức năm 2020, dự kiến tỷ lệ chia cổ tức năm 2021;
- 3.6 Tờ trình phương án thù lao của HĐQT, BKS của Công ty năm 2021;
- 3.7 Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2021;
- 3.8 Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- 3.9 Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

4. Phân công công tác chuẩn bị

4.1 Phòng QL-CT

- Xây dựng kế hoạch tổ chức Đại hội trình Ban Kiểm soát và HĐQT
- Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021
- Công việc khác theo phân công của Ban tổ chức đại hội

Thời gian gửi báo cáo tờ trình trước ngày **16/3/2021**.

4.2 Phòng KT-TC

- Chuẩn bị Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 và báo cáo Ban kiểm soát thẩm định báo cáo
- Tham khảo trước ý kiến của HĐQT và lập tờ trình đề xuất chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021, báo cáo Tổng Giám đốc trước khi trình HĐQT thông qua.
- Lập Tờ trình về việc phương án phân chia cổ tức năm 2020, dự kiến tỷ lệ chia cổ tức năm 2021
- Lập Tờ trình về việc đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2021
- Công việc khác theo phân công của Ban tổ chức đại hội

Thời gian gửi báo cáo tờ trình trước ngày **17/3/2021**.

4.3 Phòng TC-HC

- Lập Nghị quyết trình HĐQT thông qua về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; lập báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý của Công ty năm 2020; chuẩn bị dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

- Chuẩn bị chương trình Đại hội; dự thảo Quy chế làm việc tại đại hội; dự thảo kịch bản nội dung điều khiển Đại hội trình Ban tổ chức trước ngày **17/3/2021**.

- Kiểm tra rà soát danh sách cổ đông; lập thông báo chốt danh sách cổ đông; thực hiện chốt danh sách cổ đông; lập thông báo và thư mời triệu tập đại hội, đồng thời gửi thư mời và tài liệu đến các cổ đông.

- Thực hiện công bố thông tin: Nghị quyết, biên bản, thông báo, tài liệu... phục vụ cho Đại hội đồng cổ đông thường niên trên website Công ty.

- Tập hợp báo cáo, tờ trình, dự thảo, chương trình của các bộ phận trình Ban chỉ đạo Đại hội thông qua, dự kiến khoảng thời gian từ **19 đến ngày 23/3/2021**.

- Chủ trì và phối hợp với P.QLCT, P.KTTC đề xuất các công việc phục vụ cho đại hội như: chuẩn bị bàn ghế - trang trí, chuẩn bị âm thanh - máy chiếu; hướng dẫn khách mời và cổ đông tham dự đại hội; in ấn tài liệu; phát hành tài liệu; thẻ biểu quyết cổ đông; kiểm tra tư cách cổ đông; tổng hợp danh sách cổ đông; kiểm phiếu biểu quyết... và các công việc khác theo phân công của Ban tổ chức đại hội.

4.4 Ban kiểm soát:

- Lập báo cáo đánh giá công tác quản lý HĐQT, Ban Tổng Giám đốc năm 2020.

- Lập báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020, sau khi đã tham khảo ý kiến của HĐQT.

- Báo cáo về lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 theo đề xuất của P.KT-TC

Thời gian gửi báo cáo trước ngày **18/3/2021**.

4.5 Công bố thông tin theo quy định:

Các thông tin trên website Công ty gồm:

- Thông báo chốt danh sách cổ đông và Nghị quyết Hội đồng Quản trị về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Thông báo triệu tập đại hội, thư mời cổ đông tham dự đại hội và tài liệu gửi các cổ đông.

- Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

5. Nhân sự đại hội:

Thành lập Ban chỉ đạo, Ban tổ chức và Tổ giúp việc đại hội gồm:

5.1 Ban chỉ đạo

- | | | |
|---------------------|---------------------|--------------|
| - Ông Hồ Lê Minh | – Phó Chủ tịch HĐQT | - Trưởng ban |
| - Ông Phan Minh Lộc | – Thành viên HĐQT | - Phó ban |

5.2 Ban tổ chức

- | | | |
|-----------------------|---------------------|--------------|
| - Ông Phan Minh Lộc | – Tổng Giám đốc | - Trưởng ban |
| - Ông Lê Hồ Nhất Huy | – Phó Tổng Giám đốc | - Phó ban |
| - Ông Nguyễn Văn Hiệp | – Kế toán trưởng | - Thành viên |
| - Ông Võ Đình Phúc | – Trưởng phòng QLCT | - Thành viên |

5.3 Tổ giúp việc

- | | | |
|-------------------------|---------------------|--------------|
| - Ông Lê Hồ Nhất Huy | – Phó Tổng Giám đốc | - Tổ trưởng |
| - Bà Đặng Thị Tô Như | – Phó phòng TC-HC | - Tổ phó |
| - Ông Nguyễn Hiền Phước | – Phó phòng QL-CT | - Thành viên |
| - Bà Võ Thị Lệ Kim Loan | – Nhân viên P.TC-HC | - Thành viên |
| - Ông Trần Ngọc Quang | – Nhân viên P.TC-HC | - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Thanh Điền | – Nhân viên P.QL-CT | - Thành viên |
| - Ông Trần Văn Hoàng | – Nhân viên P.QL-CT | - Thành viên |
| - Ông Châu Phước Luân | – Nhân viên P.QL-CT | - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Thái Lộc | – Nhân viên P.KTTC | - Thành viên |
| - Bà Đinh Thị Hoanh | – Nhân viên P.KTTC | - Thành viên |

6. Phân công công việc

STT	Nội dung	Đơn vị, cá nhân thực hiện	Ghi chú
1	Kịch bản chương trình làm việc; Quy chế làm việc tại Đại hội;	P.TC-HC	
2	Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021	P.QL-CT	
3	Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý của công ty năm 2020	P.TC-HC	
4	Báo cáo của BKS về hoạt động của HĐQT và BGD năm 2020, thẩm định báo cáo tài chính năm 2020	Ban kiểm soát	
5	BCTC đã kiểm toán năm 2020	P.KT-TC	
6	Tờ trình phương án phân chia cổ tức năm 2020, dự kiến tỷ lệ chia cổ tức năm 2021	P.KT-TC	
7	Tờ trình phương án thù lao của HĐQT, BKS của công ty năm 2021	P.KT-TC	
8	Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2021	P.KT-TC	
9	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	P. TC-HC	
10	Các nội dung khác	Theo phân công của BCĐ, BTC	

7. Kinh phí đại hội:

- Cổ đông tham dự Đại hội: tiệc ngọt: 100.000 đồng/ người
- Các chi phí khác; in ấn tài liệu, băng ron, trang trí, hoa... và các chi phí khác phục vụ đại hội đề xuất chi hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả.

8. Tổ chức thực hiện:

- Trưởng ban, Tổ trưởng có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cho các thành viên, tạo điều kiện phục vụ tổ chức Đại hội.

- Các Ban, Tổ giúp việc tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Khi nhận được kế hoạch này, đề nghị các phòng ban, tổ và các cá nhân nghiêm túc thực hiện.



HỒ LÊ MINH

TỔNG GIÁM ĐỐC

PHAN MINH LỘC

Số: **01** /QC-ĐH ĐHD.2021

Ngày tháng 04 năm 2021

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động và Điều lệ sửa đổi bổ sung của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh.

Hội đồng Quản trị Công ty dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 như sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (“Đại hội”) của Công ty cổ phần Công trình Giao thông Công chánh.

1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

2.1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày **16/03/2021**.

a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;

b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

c) Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;

d) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi đến tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

e) Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.2. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

b) Trang phục lịch sự;

c) Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

e) Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

f) Không được có hành vi cản trở, mất trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

g) Không được gây rối, ngăn cản diễn biến tiến trình của Đại hội;

h) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;

i) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

3.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị (“HDQT”) Công ty quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết; Phiếu biểu quyết; Phiếu bầu cử và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

3.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

4.1. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

4.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách bầu cử, cách sử dụng thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.

4.3. Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4.4. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ.

4.5. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

4.6. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

5.1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm Chủ tọa Đại hội và các thành viên HĐQT Công ty.

5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

5.3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

- a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
- c) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5.5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

5.6. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

5.7. Chủ tọa có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

5.8. Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

Chương III

THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

6.1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội đại diện chưa đủ trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

6.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

7.1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

7.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8. Thông qua quyết định của Đại hội

8.1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 9. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết:

9.1. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

9.2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Điều 10. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được thực hiện bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và được Chủ tọa Đại hội công bố ngay tại Đại hội. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi “Đồng ý/ Không đồng ý/ Không có ý kiến” về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung và được xác thực bằng việc cổ đông đánh dấu vào 01 (một) trong 3 (ba) ô tương ứng (Đồng ý, Không đồng ý/ Không có ý kiến) ghi trong Phiếu biểu quyết và nộp lại cho Ban tổ chức sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 12. Biên bản Đại hội

12.1. Nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

12.2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;

12.3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

12.4. Biên bản Đại hội phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc phải được gửi tới tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc Đại hội.

12.5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 13. Nghị quyết Đại hội

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua và phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc phải được gửi tới tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội bế mạc.

Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế

14.1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười bốn (14) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;

14.2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- Cổ đông của Công ty;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký HĐQT.



HỒ LÊ MINH

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

**Kính thưa: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH.**

Sau khi ĐHCĐ thường niên năm 2020 được tổ chức thành công vào ngày 26 tháng 06 năm 2020 đề ra các nhiệm vụ kế hoạch và chiến lược SXKD mà Công ty chuẩn bị trước đây đã được HĐQT điều chỉnh cho phù hợp với tình hình hiện nay.

Với sự nỗ lực của HĐQT, BĐH và sự quyết tâm của tập thể CBCNV. Bước đầu đã khắc phục và vượt qua được nhiều khó khăn, thử thách để thực hiện nhiệm vụ SXKD mà nghị quyết Đại hội cổ đông đã đề ra.

Thay mặt Ban điều hành Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh kính trình ĐHCĐ thường niên năm 2021 về báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch năm 2021 như sau:

I. BÁO CÁO SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020.

Chỉ tiêu kế hoạch doanh thu năm 2020:

+ Nghị quyết số 06/NQ-ĐHCĐ/2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/06/2020, trong đó chỉ tiêu kế hoạch doanh thu năm 2020 là **545 tỷ đồng**.

a/ Kết quả hoạt động SXKD trong năm 2020.

+ Tổng doanh thu thực hiện: **489,35 tỷ đồng**, chiếm tỷ lệ 90% so với kế hoạch (489,35 tỷ đồng/545 tỷ đồng) Trong đó:

- Doanh thu Xây lắp công trình : **475,26 tỷ đồng**
- Doanh thu TC & hoạt động khác : **14,09 tỷ đồng**

b/ Hoạt động tài chính & chia cổ tức năm 2020.

Dựa trên doanh thu kết quả SXKD, dự kiến tỷ lệ chia cổ tức như sau:

+ Tổng Doanh thu :	489,35 tỷ đồng
+ Tổng giá vốn :	457,44 tỷ đồng
+ Lợi nhuận gộp :	17,82 tỷ đồng
+ Chi phí: QLDN :	16,43 tỷ đồng
+ Tổng lợi nhuận trước thuế:	15,82 tỷ đồng
+ Thuế TNDN :	3,39 tỷ đồng
+ Tổng lợi nhuận sau thuế:	11,89 tỷ đồng

(dự kiến tỷ lệ chia cổ tức : **3,72%**)

c/ Hoạt động SXKD của Công ty năm 2020:

Trong năm 2020, tổng giá trị hợp đồng thực hiện: 1.387,8 tỷ đồng (Trong đó: *GTHĐ chuyển tiếp: 909,2 tỷ đồng; GTHĐ ký mới trong năm: 478,1 tỷ đồng*).

Ban quản lý điều hành và các phòng ban Công ty chủ động phối hợp với các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch doanh thu đề ra, nhưng chưa hoàn thành do một số nguyên nhân sau:

- *Năm 2020 Công ty tuy có lợi thế về giá trị hợp đồng chuyển tiếp và giá trị hợp đồng ký mới trong năm, tuy nhiên trong quá trình thi công một số công trình gặp khó khăn do mặt bằng chủ đầu tư bàn giao rất chậm (tiến độ luôn bị giãn do phải chờ mặt bằng), thủ tục về cấp phép đào đường làm ảnh hưởng đến tiến độ, phát sinh thêm chi phí... Bên cạnh đó, 2/3 công trình công ty trúng thầu trong năm giá trị hợp đồng ký mới vào thời điểm quý 3 và quý 4, thực hiện giá trị sản lượng chưa cao nên chưa lập được hồ sơ NT-TT thu hồi vốn.*
- *Công tác NT-TT thu hồi vốn còn chậm: do tình trạng chậm duyệt hồ sơ thanh toán nhất là vào thời điểm cuối năm làm ảnh hưởng đến chỉ tiêu doanh thu của công ty và thu hồi vốn tái sản xuất.*
- *Trong năm 2020 công ty đã tích cực tham gia công tác chào giá, đấu thầu các dự án, tuy nhiên giá trị hợp đồng trúng thầu chưa cao, do tính chất cạnh tranh về giá và điều kiện thanh toán để có được hợp đồng với chủ đầu tư thì vẫn rất quyết liệt. Công ty tham gia đấu thầu nhiều dự án trong năm, nhưng đã bị loại bỏ vì không cạnh tranh được giá chào, cũng như không chấp nhận được điều kiện thanh toán khó khăn, nguồn vốn chưa rõ ràng và ổn định.*

Trong năm 2020, công tác điều hành quản lý của công ty đã đi vào nề nếp, các quy chế, quy định nội bộ được điều chỉnh bổ sung phù hợp công ty cổ phần, chế độ tiền lương, bảo hiểm, kiểm toán ... được công ty thực hiện nghiêm túc và đúng theo quy định pháp luật. Ban điều hành công ty sắp xếp kiện toàn, bố trí nhân sự phù hợp với công tác đề ra. Đây cũng là tiền đề để năm 2021 công ty tiếp tục phát huy và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch SXKD đạt được kết quả tốt hơn.

d/ Chính sách đối với người lao động.

Thực hiện quyền lợi của người lao động tại công ty đều được đảm bảo theo đúng quy định: Người lao động được công ty ký HĐLĐ, trả lương đầy đủ theo đúng định kỳ, kê khai nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ... và đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội chi trả các chế độ cho người lao động kịp thời. Thăm hỏi động viên quan tâm người lao động lúc ốm đau kịp thời, chăm sóc sức khỏe người lao động thông qua việc khám sức khỏe chuyên khoa cho người lao động được cung cấp bởi Bệnh viện Ung Bướu Thành phố Hồ Chí Minh.

Năm 2020, công ty thực hiện doanh thu chưa đạt được chỉ tiêu kế hoạch đề ra, tuy nhiên để hỗ trợ và chăm lo đời sống cho CBCNV trong dịp tết, công ty trích quỹ khen thưởng cho người lao động như sau:

+ Tết Dương lịch: 0,5 tháng/người

+ Tết nguyên đán Tân Sửu năm 2021: 1,5 tháng lương/người

+ Lễ kỷ niệm 30/4; lễ 1/5 và lễ quốc khánh 2/9: công ty thưởng cho CBCNV 2.000.000 đồng/người.

e/ Công tác đầu tư xây dựng cao ốc văn phòng 14-16 Phan Đăng Lưu.

Cao ốc văn phòng tại 14-16 Phan Đăng Lưu, công ty đang thực hiện hoàn chỉnh hồ sơ thiết kế sơ bộ, thiết kế cơ sở và trong thời gian tới liên hệ với các sở, ban ngành liên quan trình thẩm tra, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và sớm thực hiện trong thời gian tới.

II. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Mục tiêu trọng tâm:

Ban Điều hành công ty cố gắng giữ ổn định hoạt động và tăng trưởng, duy trì và phát huy công tác tìm kiếm việc làm trong lĩnh vực xây lắp, tìm kiếm các dự án, phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và đẩy mạnh đầu tư xây dựng Dự án cao ốc văn phòng tại 14-16 Phan Đăng Lưu.

2. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021:

- Năm 2021, công ty có nhiều thuận lợi về giá trị hợp đồng chuyên tiếp là: 1.251 tỷ đồng, tuy nhiên giá trị HĐ thực hiện được: 826,9 tỷ đồng; Còn lại GTHĐ tạm ngưng: 423,8 tỷ đồng (lý do: vướng MB, thay đổi TK, điều chỉnh dự toán). Với năng lực và kinh nghiệm thi công XLCT, tài chính của công ty, thông tin so sánh doanh thu thực hiện trong 3 năm từ (2018 – 2019 - 2020). Ban điều hành đề xuất Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông kế hoạch doanh thu năm 2021 là: **460 tỷ đồng**, giảm doanh thu thực hiện 16% so với năm 2020 với nguyên nhân như sau:

Trong thời gian tới nền kinh tế chung còn gặp nhiều khó khăn do tác động lớn từ dịch bệnh Covid, diễn biến phức tạp. Ban lãnh đạo công ty xác định trong bối cảnh hiện nay, thị trường xây lắp còn nhiều hạn chế, tìm kiếm việc làm tiếp tục còn khó khăn do nguồn vốn ngân sách bị cắt giảm mạnh dẫn đến sự cạnh tranh gay gắt và quyết liệt trong công tác đấu thầu giữa các doanh nghiệp trong ngành, đặc biệt các nhà thầu tư nhân trong và ngoài nước hiện nay họ có nhiều lợi thế về thiết bị công nghệ, tài chính và quản trị. Bên cạnh đó, thị trường luôn có nhiều biến động về giá nguyên vật liệu, nhân công lao động ảnh hưởng trực tiếp dẫn đến tăng chi phí công trình, vì vậy các đơn vị thi công khi tham gia đấu thầu phải cân nhắc, tính toán kỹ tính hiệu quả và lường trước mọi yếu tố rủi ro nhằm đảm bảo công trình được trúng thầu.

ST T	Hoạt động SXKD & Dịch vụ khác	ĐVT	GTHĐ chuyên tiếp năm 2021	GTHĐ C/tiếp (đang thực hiện) năm 2021	GTHĐ C/tiếp (tạm ngưng)	Kế hoạch doanh thu năm 2021	Ghi chú
1	Hoạt động XLCT	Tỷ đồng	1.251	826,9	423,8	450	
2	Hoạt động tài chính & dịch vụ khác	Tỷ đồng				10	
	Cộng:		1.251	826,9	423,8	460	

1. Những giải pháp thực hiện nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD:

a/ Công tác điều hành và quản lý.

- Xây dựng và triển khai quản lý hoạt động SXKD cho phù hợp với điều kiện và năng lực thực tế của công ty. Các quy chế, quy định nội bộ tiếp tục cải tiến, điều chỉnh bổ sung phù hợp với công ty cổ phần, chế độ tiền lương, bảo hiểm, kiểm toán, công bố thông tin, chứng khoán... thực hiện nghiêm túc và đúng theo quy định pháp luật. Đây là nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 để Ban điều hành công ty tiếp tục phát huy và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD đạt kết quả tốt hơn trong thời gian tới.

- Thực hiện nghiêm túc tính kỷ luật trong hoạt động điều hành, kiên quyết thay thế những cán bộ vi phạm kỷ luật, năng lực hạn chế, không tuân thủ ý kiến chỉ đạo. Phân công, phân cấp rõ trách nhiệm, quyền hạn các thành viên Ban điều hành trong thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả tối ưu.

- Rà soát, đánh giá công tác lao động - tiền lương, thực hiện chế độ trả lương phù hợp và tiền lương công cụ cũng như động lực để thúc đẩy sản xuất phát triển và đem lại hiệu quả kinh tế.

- Nâng cao năng lực của các đơn vị để có đủ điều kiện thi công thực hiện các hợp đồng lớn của công ty với các đối tác cũng như các hợp đồng do công ty làm chủ đầu tư. Từng bước phát triển thêm năng lực để thi công các dự án lớn, giao thông, thủy lợi, hạ tầng để từng bước có thể thi công công trình có tính chất phức tạp với quy mô lớn.

b/ Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Tập trung nâng cao năng lực trong lĩnh vực hoạt động xây lắp, tham gia đấu thầu các dự án để đảm bảo nguồn việc liên tục và chuyển tiếp giữa các năm.

- Tích cực tìm kiếm, khai thác các dự án bằng nguồn vốn ODA; WB; BOT; BT trong và ngoài thành phố về xây lắp, giao thông, cấp nước có hiệu quả để đầu tư và đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã đề ra.

- Từng bước phát triển, hoàn thiện nâng cao năng lực để thi công các dự án lớn, giao thông, thủy lợi, hạ tầng để từng bước có thể thi công công trình có tính chất phức tạp với quy mô lớn. Tăng cường năng lực cho hoạt động sản xuất ống bê tông nòng thép, cấu kiện bê tông đúc sẵn.

- Tiếp tục cập nhật và hoàn chỉnh quy chế quản lý nội bộ công ty. Từng bước ứng dụng công nghệ số vào hoạt động đấu thầu, điều hành và quản lý tại công ty. Duy trì hệ thống ISO 9001:2015.

- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các hợp đồng giao khoán, hạn chế thấp nhất các phát sinh, rủi ro trong quá trình thực hiện. Khẩn trương hoàn thành các công trình đang thi công dở dang, đẩy mạnh công tác nghiệm thu, xác nhận doanh thu, thu hồi vốn. Kiểm soát chặt chẽ tiến độ thi công công trình, chú trọng công tác VSMT và an toàn lao động.

- Có kế hoạch thi công một số dự án công trình để tăng năng lực kinh nghiệm cho công tác đấu thầu.

c/ Hoạt động đầu tư.

- Rà soát đánh giá thực trạng, theo dõi sát tín hiệu thị trường các dự án nhằm có các định hướng, quyết định thích hợp cho dự án công ty định hướng thực hiện đầu tư. Tiếp tục tăng cường mối quan hệ giữa các Sở ban ngành Thành phố và các Tỉnh lân cận, tiếp cận các dự án lớn để lên lập kế hoạch, xây dựng phương án đầu tư hợp lý nhất.

- Đối với dự án 14-16 Phan Đăng Lưu thực hiện hoàn chỉnh hồ sơ thiết kế sơ bộ, thiết kế cơ sở, trình phê duyệt dự án và sớm thực hiện xây dựng trong thời gian tới.

Do nhu cầu phát triển ngành cấp nước trong và ngoài thành phố, cũng như các dự án khác mà công ty đang theo dõi. Công ty có kế hoạch di dời nhà máy Bê tông Dự ứng lực về các tỉnh Đồng Nai hoặc Bình Dương...

- Góp vốn đầu tư một số dự án ngành cấp nước Thành phố và các tỉnh lân cận.
- Góp vốn đầu tư một số dự án bất động sản có tính khả thi.

d/ Công tác tài chính kế toán.

- Tăng cường công tác quản trị chi phí, hạch toán chi tiết từng hạng mục công trình, dự án để kiểm soát chi phí, tiết kiệm nhằm tối đa lợi nhuận cho công ty. Triển khai thực hiện từng bước chiến lược tài chính, quản lý nguồn vốn đầu tư và quản lý chi phí sản xuất một cách hiệu quả.

- Khắc phục một số tồn tại trong công tác tài chính - kế toán. Cân đối tài chính và tăng cường công tác quản trị rủi ro, quản trị dòng tiền.

- Thực hiện công tác thu hồi công nợ, đối chiếu xử lý công nợ để đáp ứng nguồn vốn thi công, giảm thiểu chi phí lãi vay trong năm 2021. Cắt giảm triệt để các chi phí không cần thiết trong quản lý và sản xuất. Thực hiện tiết giảm chi phí quản lý, chi phí tài chính để nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD. Tập trung quyết toán, thu hồi vốn dứt điểm các công trình đã thi công xong để tạo sự chủ động về dòng tiền.

- Xây dựng mối quan hệ gắn bó, hợp tác lâu dài với các tổ chức ngân hàng để thu xếp vốn được hiệu quả đảm bảo hoàn thành các công trình theo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu, hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021.

e/ Công tác quản lý kỹ thuật và chất lượng các công trình:

- Theo dõi chặt tiến độ, chi phí thực hiện của các công trình, đảm bảo hiệu quả nguồn vốn thi công công trình.

- Nâng cấp năng lực quản lý, tính chủ động của các chỉ huy trưởng công trường, tăng cường sự giám sát, phối hợp chặt chẽ giữa các phòng chức năng công ty và các đơn vị thi công. Chú trọng các biện pháp an toàn lao động để đảm bảo thi công an toàn.

- Tăng cường chỉ đạo công tác lập hồ sơ nghiệm thu thanh toán kịp thời ngay sau khi thi công xong, công tác lập hồ sơ hoàn công...

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020, kế hoạch SXKD năm 2021 và các giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

Ban điều hành Công ty kính trình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được biết, xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn !

**T/M BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC**

PHAN MINH LỘC

Số: **03** /BC-ĐH ĐHD.2021

Tp.HCM, ngày tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

Kính thưa: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH**

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh đã hoàn thành tốt các chức năng và nhiệm vụ của mình theo các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. HĐQT đã thực hiện quản lý, xây dựng các chiến lược kinh doanh và giám sát các công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc. HĐQT Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả công tác đạt được trong năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 như sau:

I. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2020

1. Đánh giá về tình hình hoạt động của công ty trong năm 2020

Ban điều hành và các phòng ban Công ty chủ động phối hợp với các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ nhưng chỉ tiêu doanh thu thực hiện vẫn chưa đạt so với kế hoạch đề ra.

Trong bối cảnh đó, HĐQT đã tái cơ cấu Công ty lại theo hướng chiến lược và mục tiêu an toàn ổn định, đặc biệt là quản trị rủi ro. Với bước đi đúng đắn này sẽ tạo nội lực mạnh mẽ để công ty phát triển vượt bậc khi nền kinh tế thoát khỏi khủng hoảng.

Mặc dù có nhiều khó khăn như trên, nhưng với sự nỗ lực và được sự chỉ đạo của HĐQT Công ty đã giữ vững, cơ bản hoàn thành kế hoạch ĐHCĐ giao, đảm bảo tỷ lệ chia cổ tức, vốn cổ đông được bảo toàn, doanh thu lợi nhuận ngày càng cải thiện, tạo dựng nên thương hiệu CPW JSC; đào tạo bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ cán bộ, điều hành có năng lực chuyên môn, trung thành với lợi ích công ty, đáp ứng yêu cầu ngày càng phát triển trong tương lai.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

Năm 2020 trong quá trình hoạt động, Công ty gặp một số khó khăn xuất phát từ nguyên nhân khách quan và chủ quan. Bằng nỗ lực của mình HĐQT đã chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành trong thực hiện kế hoạch hoạt động SXKD, kết quả như sau:

+ Tổng doanh thu thực hiện: **489,35** tỷ đồng, đạt tỷ lệ 90% so với kế hoạch đã đề ra là 489,35 /545 tỷ đồng.

Trong đó:

- Doanh thu xây lắp công trình : **475,26 tỷ đồng**
- Doanh thu TC & hoạt động khác : **14,09 tỷ đồng**

3. Về quản trị công tác đầu tư và báo cáo việc triển khai thực hiện dự án

- Rà soát đánh giá thực trạng, theo dõi sát tín hiệu thị trường các dự án nhằm có các định hướng, quyết định thích hợp cho dự án công ty định hướng thực hiện đầu tư. Tiếp tục tăng cường mối quan hệ giữa các Sở ban ngành Thành phố và các Tỉnh lân cận, tiếp cận các dự án lớn để lên lập kế hoạch, xây dựng phương án đầu tư hợp lý nhất.

- Đối với dự án 14-16 Phan Đăng Lưu đã hoàn chỉnh hồ sơ thiết kế sơ bộ, thiết kế cơ sở, trong thời gian tới liên hệ với các sở ngành liên qua trình thẩm tra, phê duyệt dự án đầu tư, dự kiến khởi công xây dựng quý IV/2021.

- Đối với dự án PPP sau khi có chính sách thay đổi bổ sung một số thông tư nghị định về đầu tư dự án, công ty sẽ thực hiện tiếp theo các dự án mà công ty từng theo đuổi.

4. Về công tác quản trị tài chính

Công tác quản lý tài chính trong năm qua luôn được Hội đồng quản trị chú trọng đúng mức, công tác kiểm toán, công tác chi tiêu tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trong xây lắp thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch tài chính đảm bảo theo điều lệ, quy định của pháp luật.

Tổng Doanh thu	: 489,35 tỷ đồng
+ Tổng giá vốn	: 457,44 tỷ đồng
+ Lợi nhuận gộp	: 17,82 tỷ đồng
+ Chi phí QLDN	: 16,43 tỷ đồng
+ Tổng lợi nhuận trước thuế	: 15,82 tỷ đồng
+ Thuế TNDN	: 3,39 tỷ đồng
+ Tổng lợi nhuận sau thuế	: 11,89 tỷ đồng
(Tỷ lệ chia cổ tức là 3,72%)	

II. Hoạt động của Hội đồng Quản trị công ty năm 2020

Nét nổi bật về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

+ Phê chuẩn kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

+ Phê chuẩn nghị quyết tinh giảm bộ máy và sắp xếp nhân sự Ban điều hành và khối văn phòng Công ty.

- Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, nghiêm túc, công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, quan hệ nhà đầu tư tiềm năng, mở rộng thị trường, chiến lược về đầu tư, lấy hiệu quả kinh tế làm thước đo cho năng lực.

- Hàng quý tổ chức họp định kỳ với Tổng Giám đốc điều hành để nghe báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư dự án của công ty và các thành viên Hội đồng quản trị chất vấn trực tiếp các vấn đề ảnh hưởng đến kết quả SXKD công ty.

- Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy định, đặc biệt quản lý thu chi tài chính, quản lý vốn tài sản, sử dụng lao động và các chính sách khác.

V.Kết quả giám sát đối với Người quản lý doanh nghiệp.

Năm 2020 các thành viên Ban điều hành và Người quản lý doanh nghiệp đã thực hiện tốt các nhiệm vụ của mình trong việc sử dụng và phát huy nguồn vốn, tài sản và lao động của công ty, tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD theo kế hoạch HĐQT giao, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước, các chế độ chính sách đối với người lao động.

VI.Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

Căn cứ vào tình hình SXKD thực tế tại công ty và tình hình chung trong xây dựng cơ bản hiện nay, HĐQT trình ĐHCĐ kế hoạch doanh thu năm 2021 như sau:

***Kế hoạch doanh thu : 460 tỷ đồng**

***Kế hoạch phân phối lợi nhuận : 9,080 tỷ đồng**

- Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức 2,87% : 7,718 tỷ đồng

- Trích lập các quỹ : 1,362 tỷ đồng

+ Do nhu cầu phát triển ngành cấp nước trong và ngoài thành phố, cũng như các dự án khác mà công ty đang theo dõi. Công ty có kế hoạch di dời nhà máy Bê tông Dự ứng lực về tỉnh Đồng Nai hoặc Bình Dương.

+ Góp vốn đầu tư một số dự án ngành cấp nước Thành phố và các tỉnh lân cận.

+ Góp vốn đầu tư một số dự án bất động sản có tính khả thi.

Phát huy những thành quả đạt được của năm 2020, HĐQT tin tưởng rằng, với sự tin nhiệm của các cổ đông, nhà đầu tư, sự đồng hành của tập thể CNV-LĐ Công ty Cổ phần Công trình Giao thông công chánh là nguồn lực lớn giúp công ty vượt qua thách thức, phát huy mọi tiềm năng và nội lực, sẵn sàng nắm bắt được những cơ hội mới để gặt hái được nhiều kết quả cao hơn đưa Công ty ngày càng phát triển.

Thay mặt HĐQT, tôi gửi lời cảm ơn trân trọng nhất đến quý cổ đông, nhà đầu tư, tập thể CNV- LĐ Công ty đã tin tưởng và gắn bó với công ty trong những năm vừa qua.

Kính chúc quý vị luôn mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt..!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUỢ. CHỦ TỊCH**
P. CHỦ TỊCH



HỒ LÊ MINH

- HĐQT duy trì họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự tham gia của Ban Tổng giám đốc.

- HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên, tăng cường vai trò tham mưu của các Người quản lý doanh nghiệp, các Thành viên HĐQT cũng đã có nhiều cố gắng hoàn thành chức trách của mình hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Công ty và Người lao động.

III. Tổng kết các cuộc họp HĐQT

Trong năm 2020, HĐQT đã thực hiện 09 kỳ họp, ban hành 07 Nghị quyết. Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp, hồ sơ, tài liệu được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT dự họp để tham khảo, nghiên cứu. Nội dung các phiên họp luôn được sự thống nhất 100%, tạo điều kiện thuận lợi trong việc đưa các Nghị quyết của HĐQT vào thực tế kinh doanh của Công ty.

Thường xuyên tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT để xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh giữa các kỳ họp về các vấn đề sau:

- Ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung;
- Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Sắp xếp và giải quyết nhân sự.
- Kiểm tra báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm;
- Kế hoạch triển khai thực hiện Dự án Cao ốc – Văn phòng 14-16 Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, kinh doanh dịch vụ hội nghị, tổ chức sự kiện và mở rộng khai thác sử dụng mặt bằng hợp lý, có hiệu quả;
- Điều chỉnh quy định đảm bảo nghĩa vụ hợp đồng khoản nội bộ và vốn vay phục vụ thi công công trình;
- Ký các hợp đồng hạn mức;
- Thông qua kế hoạch tổ chức đại hội cổ đông năm 2020, ngày chốt danh sách cổ đông dự đại hội năm 2020 và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

IV. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành

Trong năm 2020, HĐQT đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và Người quản lý doanh nghiệp của Công ty thông qua việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020. Công tác giám sát Ban điều hành được thực hiện thường xuyên, kịp thời đưa ra các chủ trương, định hướng nhằm tháo gỡ những khó khăn bất cập trong hoạt động SXKD để hoàn thành nhiệm vụ.

- Ban điều hành quán triệt các Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, đưa ra các giải pháp cụ thể, sáng tạo. Tuy nhiên trong quá trình hoạt động phát sinh những khó khăn, vướng mắc xuất phát từ những nguyên nhân khách quan và chủ quan nên chưa hoàn thành chỉ tiêu doanh thu năm 2020. Nhưng với sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của HĐQT thì Ban điều hành có những giải pháp khắc phục và đạt được một số thành tựu nhất định nhằm duy trì hoạt động của Công ty được ổn định và phát triển.

- Định kỳ hàng tháng yêu cầu Tổng Giám đốc điều hành và Kế toán trưởng báo cáo hiệu quả SXKD.

Số: /BC-ĐHĐCĐ.2021

Tp.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM
2020 & THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ :

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động và Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty;
- Nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ.2020 ngày 26/6/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh;
- Báo cáo tài chính năm 2020 trên cơ sở báo cáo kiểm toán số 1.0370/21/TC-AC ngày 16/3/2021 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về những hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2020 như sau:

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH CHUNG

Tổng giá trị thực hiện hợp đồng năm 2020: **1.387,9 tỷ đồng** (trong đó: giá trị hợp đồng năm 2019 chuyển tiếp qua: **909,2 tỷ đồng**; Giá trị hợp đồng năm 2020 đã ký kết: **478,1 tỷ đồng**). Lãnh đạo công ty đặt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020 cao hơn năm trước để phân đầu nhằm mục đích tăng doanh thu và tăng tỷ lệ chia cổ tức cho các cổ đông năm sau cao hơn năm trước. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, công tác dự báo chưa đi sát với tình hình thực tế, một số hợp đồng xây lắp công trình giá trị lớn gặp khó khăn như vướng thủ tục triển khai: quy hoạch, đào đường, mặt bằng...; Mặt khác, có những hợp đồng mới triển khai thi công vào tháng cuối năm 2020 dẫn tới chỉ tiêu doanh thu thực hiện còn thấp so với kế hoạch, tuy chưa được như kỳ vọng nhưng đã ổn định và tạo đà cho sự tăng trưởng bền vững.

Năm 2020 qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (Báo cáo tài chính đã được kiểm toán) và Báo cáo đánh giá hoạt động điều hành quản lý của Hội đồng quản trị là kết quả của sự nỗ lực cao độ của tập thể CBCNV lao động cùng sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý kịp thời đúng hướng của HĐQT, các cán bộ quản lý và đặc biệt là sự chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc. Tuy nhiên, hoạt động kinh doanh không đạt được như kỳ vọng do không thể lường trước hết các khó khăn bất khả kháng phát sinh trong quá trình kinh doanh.

**PHẦN II: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA GIÁM SÁT
CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Năm 2020, Ban Kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình thay mặt các cổ đông giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các hoạt động sau:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định.

- Giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc.

- Giám sát hoạt động, đưa ra các ý kiến về Báo cáo tài chính năm của Công ty.

- Tham gia và đóng góp ý kiến trong các phiên họp của Hội đồng quản trị về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

- Kiểm tra, giám sát, góp ý trình tự thủ tục công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020, đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Công tác của Ban kiểm soát được thực hiện liên tục và có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty. Thực hiện một số công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

2. Về thù lao của Ban Kiểm soát:

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ.2020 ngày 26/6/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh, thù lao Ban Kiểm soát năm 2020 thực hiện như sau:

- Trưởng Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng

- Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng

3. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Tất cả các phiên họp được tiến hành đúng quy định của Điều lệ Công ty. Nội dung các phiên họp bàn về những vấn đề thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của Hội đồng quản trị, bám sát thực tế hoạt động kinh doanh, đảm bảo tính dân chủ và thống nhất cao.

- Giữa các phiên họp định kỳ của Hội đồng quản trị, khi cần giải quyết các vấn đề cấp bách thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty cho Ban Kiểm soát.

- Hoạt động của Ban Kiểm soát được tôn trọng và đảm bảo tính khách quan, độc lập. Quy trình thủ tục, phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát được thực thi nghiêm chỉnh.

4. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Chủ động lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng Giám đốc để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.

2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)				
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	72.000.000.000	154.600.000.000	(82.600.000.000)	-53,43%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	687.366.438.954	582.749.559.613	104.616.879.341	17,95%
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	128.113.861.296	152.442.609.786	(24.328.748.490)	-15,96%
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	314.376.821	485.275.000	(170.898.179)	-35,22%
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn				
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng				
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn				
6. Phải thu ngắn hạn khác	561.966.638.001	431.388.976.924	130.577.661.077	30,27%
7. Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	(3.028.437.164)	(1.567.302.097)	(1.461.135.067)	93,23%
8. Tài sản thiếu chờ xử lý				
IV. Hàng tồn kho	290.099.636	290.099.636		
1. Hàng tồn kho	290.099.636	290.099.636		
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)				
V. Tài sản ngắn hạn khác	1.437.880.515	1.968.209.531	(530.329.016)	-26,94%
1. Chi phí trả trước ngắn hạn				
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ				
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	1.437.880.515	1.968.209.531	(530.329.016)	-26,94%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	68.963.828.083	69.213.675.846	(249.847.763)	-0,36%
II. Tài sản cố định	65.963.203.535	67.906.469.159	(1.943.265.624)	-2,86%
1. Tài sản cố định hữu hình	4.156.150.155	4.557.404.283	(401.254.128)	-8,80%
- Nguyên giá	16.260.819.005	16.260.819.005		
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(12.104.668.850)	(11.703.414.722)	(401.254.128)	3,43%
3. Tài sản cố định vô hình	61.807.053.380	63.349.064.876	(1.542.011.496)	-2,43%
- Nguyên giá	71.765.933.800	71.765.933.800	-	
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(9.958.880.420)	(8.416.868.924)	(1.542.011.496)	18,32%
IV. Tài sản dở dang dài hạn	2.719.585.371	733.212.644	1.986.372.727	270,91%
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn				
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	2.719.585.371	733.212.644	1.986.372.727	270,91%
VI. Tài sản dài hạn khác	281.039.177	573.994.043	(292.954.866)	-51,04%
1. Chi phí trả trước dài hạn	281.039.177	573.994.043	(292.954.866)	-51,04%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	909.128.847.818	854.440.359.033	54.688.488.785	6,40%

Với nỗ lực của người lao động, sự đoàn kết trong tập thể Ban Tổng Giám đốc và chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, Công ty đã từng bước khắc phục các tồn tại, phấn đấu kết quả kinh doanh tăng trưởng trong năm tiếp theo.

5. Kết quả giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Cổ đông:

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều mời Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát tham dự, đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý điều hành Công ty.

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành đều có sự thống nhất cao, cung cấp đầy đủ kịp thời cho Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc.

Sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty được thực hiện phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm vừa qua, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

6. Kết quả giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

Ban Kiểm soát thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020 (sau kiểm toán) của Công ty và nhận xét như sau:

- Công ty đã chấp hành đầy đủ, đúng quy định của pháp luật về chế độ kế toán, tài chính, nộp ngân sách nhà nước.
- Báo cáo tài chính lập đúng quy định về biểu mẫu và thời gian.
- Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, đáp ứng các yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm toán.

Số liệu Báo cáo tài chính năm 2020 được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện kiểm toán với nhận định chung là phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020.

Một số chỉ tiêu tài chính thực hiện cụ thể như sau:

Đvt: đồng

NỘI DUNG	Số cuối năm	Số đầu năm	Biến động VND	Biến động %
1	2	3	4=2-3	5=4/3
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	840.165.019.735	785.226.683.187	54.938.336.548	7,00%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	79.070.600.630	45.618.814.407	33.451.786.223	73,33%
1. Tiền	33.119.534.068	26.173.778.922	6.945.755.146	26,54%
2. Các khoản tương đương tiền	45.951.066.562	19.445.035.485	26.506.031.077	136,31%
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	72.000.000.000	154.600.000.000	(82.600.000.000)	-53,43%
1. Chứng khoán kinh doanh				

2. Về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

Đvt: đồng

Chỉ tiêu	Năm nay	Tỷ lệ trên DT thuần	Năm trước	Tỷ lệ trên DT thuần	Biến động (VNĐ)	Biến động (%)
1	2	3	4	5	6=2-4	7=6/4
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	479.910.829.301		377.829.036.081		102.081.793.220	27,02%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	4.648.592.929		1.684.048.423		2.964.544.506	176,04%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	475.262.236.372	100%	376.144.987.658	100%	99.117.248.714	26,35%
4. Giá vốn hàng bán	457.444.574.515	96%	362.055.399.886	96%	95.389.174.629	26,35%
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	17.817.661.857	4%	14.089.587.772	4%	3.728.074.085	26,46%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	9.300.748.326	1,96%	12.097.865.916	3,22%	-2.797.117.590	-23,12%
7. Chi phí tài chính	59.959.934	0,01%	89.881.936	0,02%	-29.922.002	-33,29%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	59.959.934	0,01%	89.881.936	0,02%	-29.922.002	-33,29%
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết						
9. Chi phí bán hàng						
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.430.552.249	3,46%	19.510.247.314	5,19%	-3.079.695.065	-15,79%
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	10.627.898.000	2,24%	6.587.324.438	1,75%	4.040.573.562	61,34%
12. Thu nhập khác	4.784.532.015	1,01%	6.344.809.567	1,69%	-1.560.277.552	-24,59%
13. Chi phí khác	130.032.943	0,03%	665.537.241	0,18%	-535.504.298	-80,46%
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	4.654.499.072	0,98%	5.679.272.326	1,51%	-1.024.773.254	-18,04%
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	15.282.397.072	3,22%	12.266.596.764	3,26%	3.015.800.308	24,59%
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.391.897.107	0,71%	2.806.580.110	0,75%	585.316.997	20,86%
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại						
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	11.890.499.965	2,50%	9.460.016.654	2,51%	2.430.483.311	25,69%
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	372		304		68	

Khái quát một số chỉ tiêu về tình hình kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 của Công ty như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	TH2020/KH2020 (%)
1/ Tổng doanh thu	545	489,08	90%
Trong đó: + Doanh thu XLCT	535	475	89%
+ Doanh thu tài chính-khác	10,00	14,08	141%
2/ Lợi nhuận sau thuế	9,5	11,89	125%
3/ Vốn điều lệ	268,75	268,75	
4/Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	3,53%	4,42%	125%
5/ Cổ tức	3,05%	3,72%	121%

NGUỒN VỐN	Số cuối năm	Đầu năm	Biến động VNĐ	Biến động %
1	2	3	4=2-3	5=4/3
C. NỢ PHẢI TRẢ	628.383.524.129	573.035.678.545	55.347.845.584	9,66%
I. Nợ ngắn hạn	628.383.524.129	573.035.678.545	55.347.845.584	9,66%
1. Phải trả người bán ngắn hạn	561.563.962	497.228.962	64.335.000	12,94%
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	116.178.138.418	170.112.585.804	(53.934.447.386)	-31,71%
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	1.928.286.052	1.877.046.178	51.239.874	2,73%
4. Phải trả người lao động				
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	374.389.740.285	273.097.960.033	101.291.780.252	37,09%
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn				
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	9.341.449.026			
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn				
9. Phải trả ngắn hạn khác	94.855.943.564	100.658.912.237	(5.802.968.673)	-5,76%
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	30.841.496.308	26.028.902.582	4.812.593.726	18,49%
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn				
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	286.906.514	763.042.749	(476.136.235)	-62,40%
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	280.745.323.689	281.404.680.488	(659.356.799)	-0,23%
I. Vốn chủ sở hữu	280.745.323.689	281.404.680.488	(659.356.799)	-0,23%
1. Vốn góp của chủ sở hữu	268.750.000.000	268.750.000.000		
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	268.750.000.000	268.750.000.000		
- Cổ phiếu ưu đãi				
2. Thặng dư vốn cổ phần				
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu				
4. Vốn khác của chủ sở hữu				
5. Cổ phiếu quỹ (*)				
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản				
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái				
8. Quỹ đầu tư phát triển	104.823.724	3.194.663.834	(3.089.840.110)	-96,72%
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp				
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu				
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	11.890.499.965	9.460.016.654	2.430.483.311	25,69%
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		9.460.016.654		
- LNST chưa phân phối kỳ này	11.890.499.965			
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	909.128.847.818	854.440.359.033	54.688.488.785	6,40%

Nhận xét: Năm 2020, Công ty gặp nhiều khó khăn trong hoạt động SXKD, nhất là về hoạt động XLCT, thực hiện về giá trị sản lượng, nghiệm thu, doanh thu đều cao hơn so với cùng kỳ năm trước, nhưng so với kế hoạch đề ra thì chỉ đạt được 90%, nguyên nhân chủ yếu:

- Phần lớn giá trị hợp đồng trúng thầu trong năm vào thời điểm từ quý 3 đến quý 4, thực hiện giá trị sản lượng chưa cao nên chưa lập được hồ sơ NT-TT thu hồi vốn.
- Một số công trình đã ký hợp đồng nhưng đến nay chưa được chủ đầu tư bàn giao mặt bằng thi công cũng như công tác lập thủ tục về việc cấp phép đào đường còn rất chậm, làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công, phát sinh thêm nhiều chi phí.
- Công tác sáp nhập chủ đầu tư các khu – ban quản lý dự án thành phố, hay chuyển đổi quản lý phòng- ban- ngành của sở GTVT, sở XD... ảnh hưởng đến việc giải ngân vốn công trình, chậm duyệt hồ sơ NT-TT... ảnh hưởng trực tiếp đến thực hiện chỉ tiêu doanh thu của công ty và thu hồi vốn tái sản xuất.
- Trong năm 2020 thực hiện giá trị hợp đồng chưa cao, do tính chất cạnh tranh về giá và điều kiện thanh toán để có được hợp đồng với chủ đầu tư thì vẫn rất quyết liệt. Công ty tham gia đấu thầu nhiều dự án trong năm nhưng không đạt vì không đáp ứng hồ sơ năng lực, không cạnh tranh được giá chào, cũng như không chấp nhận được điều kiện thanh toán khó khăn, nguồn vốn chưa rõ ràng và ổn định.

Bên cạnh đó, do ảnh hưởng diễn biến phức tạp từ dịch covid-19, các hoạt động SXKD bị đình trệ, tác động đến hoạt động đầu tư XDDB trên địa bàn TP. HCM, các dự án đầu tư bị hạn chế; Hồ sơ NT-TT chậm duyệt nguồn vốn ngân sách bị cắt giảm làm ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của công ty.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 là 11,890 tỷ đồng, tăng 25% so với kế hoạch năm 2020 là 9,5 tỷ đồng, chủ yếu là kết quả từ hoạt động đầu tư tài chính, thu nhập khác.
- Cổ tức năm 2020 là 3,7% tăng 21% so với kế hoạch 2020 là 3,05%

PHẦN III: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021 VÀ KIẾN NGHỊ

1. Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.

Bám sát các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, căn cứ định hướng kinh doanh của Công ty năm 2021, Ban kiểm soát tập trung các nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra giám sát thường xuyên việc quản lý điều hành của HĐQT, Ban TGD công ty và các bộ phận quản lý trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Kiểm tra giám sát việc thực hiện chính sách chế độ đối với người lao động và chi trả cổ tức cho cổ đông.

- Thực hiện các công việc phát sinh theo tình hình cụ thể.

2. Kiến nghị của BKS đối với HĐQT và Ban TGD.

- Sau 5 năm cổ phần hóa, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã ngày càng có nhiều kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, tài chính của công ty. Công ty đã có những bước thay đổi đáng ghi nhận và mang tính bền vững.

- Năm 2020, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh như:

+ Kịp thời bố trí vốn trong khi nguồn vốn ngân sách giải ngân chậm để không ảnh hưởng công tác thi công, bàn giao công trình đúng tiến độ, kịp thời hạch toán tăng doanh thu xây lắp công trình của Công ty.

+ Ban Tổng Giám đốc, các phòng chức năng đã linh động trong việc điều chỉnh cơ chế quản lý nhằm hỗ trợ các đơn vị thi công hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao cũng như nỗ lực trong tìm kiếm công việc mới.

+ Mặc dù còn nhiều khó khăn mang tính chất đặc thù, nhưng nhờ sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong quá trình chỉ đạo điều hành và trực tiếp tham gia tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước và người lao động; đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ với các cổ đông.

- Đồng hành cùng Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, tập thể người lao động và các cổ đông, Ban kiểm soát phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình vì sự phát triển vững mạnh của công ty, quyền lợi của người lao động và các cổ đông. Ban kiểm soát kiến nghị với HĐQT và Ban TGD công ty một số nội dung sau:

+ Đẩy mạnh tìm kiếm, khai thác các dự án mới tiềm năng như các dự án bằng nguồn vốn ODA; WB; BOT; BT trong và ngoài thành phố về xây lắp, giao thông, cấp thoát nước.

+ Cần quan tâm hơn nữa công tác xây dựng mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính phù hợp với năng lực công ty và sát với thực tế thực hiện.

+ Tăng cường đẩy mạnh hoạt động kinh doanh chính: hoạt động xây lắp công trình.

+ Tăng cường quản lý chặt chẽ, triệt để tiết kiệm chi phí để tối đa hóa lợi nhuận.

+ Có những giải pháp cụ thể trong quản lý, điều hành đối với hoạt động sản xuất kinh doanh để đạt được các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra.

+ Tiếp tục rà soát và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ của công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020, đệ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Chúc sức khỏe quý đại biểu, quý cổ đông!

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu: BKS, TKCT.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Hằng Nga

BÁO CÁO
VỀ VIỆC THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Kính thưa: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN**
CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động ngày 05/10/2015 và Điều lệ sửa đổi, bổ sung ngày 26/06/2020 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông công chánh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, ban hành **ngày 16 tháng 03 năm 2021.**

Bản Báo cáo tài chính nêu trên đã được cập nhật trên website Công ty tại địa chỉ:

<http://www.gtcc.com> (mục Quan hệ cộng đồng)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TUO. CHỦ TỊCH *mucl*



HỒ LÊ MINH

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH
VỀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020
DỰ KIẾN CHI CỔ TỨC, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2021

Đvt: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020		Kế hoạch năm 2021	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
A	LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN		11.890.499.965		9.080.000.000
B	LỢI NHUẬN PHÂN PHỐI		11.890.499.965		9.080.000.000
1	CHI CỔ TỨC	84,1%	10.000.499.965	85,0%	7.718.000.000
1.1	Mức chia cổ tức (đồng/ 1 cổ phần)		372		287
1.2	Tỷ lệ chia cổ tức (% / mệnh giá)		3,72%		2,87%
2	TRÍCH LẬP CÁC QUỸ	15,9%	1.890.000.000	15,0%	1.362.000.000
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển				
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	15,9%	1.890.000.000	15,0%	1.362.000.000
	Trong đó:				
	-Quỹ khen thưởng	15,7%	1.866.219.000	14,2%	1.289.360.000
	-Quỹ phúc lợi	0,2%	23.781.000	0,8%	72.640.000
2.3	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu				
3	CỘNG LỢI NHUẬN ĐƯỢC PHÂN PHỐI	100%	11.890.499.965	100%	9.080.000.000
C	LỢI NHUẬN CÒN LẠI	0	0	0	0

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUỢ CHU TỊCH
CHỦ TỊCH
HỒ LÊ MINH



TỔNG GIÁM ĐỐC

PHAN MINH LỘC



TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH

V/v Thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020;
Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2021

Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS đã thực hiện năm 2020:

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-ĐHĐCĐ.2020 được Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 tổ chức vào ngày 26/06/2020 thông qua về kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS. Công ty đã thực hiện năm 2020 và kế hoạch chi thù lao năm 2021 như sau :

ST T	Chức danh	Tiền thù lao/tháng	Năm 2020 (đồng)				Năm 2021 (đồng)	
			Kế hoạch		Thực hiện		Số người	Kế hoạch
			Số người	Số tiền	Số người	Số tiền		
1	Hội đồng quản trị		7	288.000.000	7	276.000.000	7	300.000.000
	Chủ tịch HĐQT	5.000.000	1	60.000.000	1	60.000.000	1	60.000.000
	Phó Chủ tịch HĐQT	4.000.000	1	48.000.000	0	-	2	96.000.000
	Thành viên HĐQT	3.000.000	5	180.000.000	6	216.000.000	4	144.000.000
2	Ban Kiểm soát		3	84.000.000	3	84.000.000	3	84.000.000
	Trưởng Ban Kiểm soát	3.000.000	1	36.000.000	1	36.000.000	1	36.000.000
	Thành viên BKS	2.000.000	2	48.000.000	2	48.000.000	2	48.000.000
TỔNG CỘNG			10	372.000.000	10	360.000.000	10	384.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUQ. CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH
GIAO THÔNG
CÔNG CHÁNH
HỒ LÊ MINH
HỒ LÊ MINH

Số : 08 /TTr –ĐHĐCĐ.2021

Tp.Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2021

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH
V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động và Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công Chánh;

Căn cứ Quyết định số 1773/QĐ-BTC ngày 12/11/2020 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 771/QĐ-UBCK ngày 19/11/2020 của Ủy Ban chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận cho tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2021;

Căn cứ khoản 1, Điều 45 Điều lệ của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh.

Hội đồng quản trị xem xét các tiêu chí về chất lượng, uy tín của các Công ty kiểm toán tại Việt Nam, thống nhất chọn **Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C** – là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công Chánh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu ;



HỒ LÊ MINH

Số: **09** /TT-ĐH ĐHD.2021

Tp.HCM, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020

Kính thưa: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực thi hành vào ngày 01/01/2021;

Căn cứ yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị đã rà soát Điều lệ hiện hành và nhận thấy có một số Điều khoản trong Điều lệ cần được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và các yêu cầu quản trị, điều hành Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua những điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ với các điều khoản như kèm theo.

Trân trọng ./.

Tài liệu kèm theo: Các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TU. CHỦ TỊCH

P. CHỦ TỊCH



HỒ LÊ MINH

CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

NGÀY 05/10/2015 VÀ NGÀY 26/6/2020 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH

ĐIỀU KHOẢN	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI
Sửa đổi điểm b, khoản 1 Điều 1 như sau:	b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 ;	b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 ;
Sửa đổi điểm e khoản 1 Điều 1 như sau:	e. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp;	e. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp;
Sửa đổi khoản 2 điều 6 như sau:	2. Cổ phiếu là chứng chỉ do công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty đó. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật doanh nghiệp.	2. Cổ phiếu là chứng chỉ do công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty đó. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật doanh nghiệp.
Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 11 như sau:	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sau (06) tháng có các quyền sau:	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền sau đây:
Sửa đổi Điểm b, Khoản 3 Điều 11 như sau:	b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 2 Điều 114 .	b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 2 Điều 115 .
Sửa đổi, bổ sung điểm d, khoản 3 Điều 11 như sau:	d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cá nhân cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;	d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cá nhân cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;
Bổ sung khoản 7, Điều 12 như sau:		7. Bảo mật các thông tin được công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

ĐIỀU KHOẢN	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI
Sửa đổi điểm c khoản 4 Điều 13 như sau:	c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 Điều lệ thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.	c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 Điều lệ thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 4 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.
Sửa đổi điểm d khoản 2, Điều 14 như sau:	d. Quyết định lựa chọn công ty kiểm toán;	d. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập ; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bài miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết ;
Sửa đổi e, khoản 2, Điều 14 như sau:	e. Quyết định tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;	e. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
Sửa đổi khoản 3, Điều 17 như sau:	Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi cho tất cả các cổ đông ít nhất 10 ngày trước ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông.	Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là 21 ngày trước ngày khai mạc.
Sửa đổi khoản 1, Điều 18 như sau:	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết;	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
Sửa đổi, điểm c, khoản 3, Điều 21 như sau:	c. Họ, tên, địa chỉ thường trú , quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú , quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;	c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc , quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc , quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
Sửa đổi, điểm g khoản 3, Điều 21 như sau:	g. Họ tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện pháp luật của Công ty .	g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị
Bổ sung điểm i, khoản 1 điều 22 như sau:	i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký	i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại Khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

ĐIỀU KHOẢN	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI
Sửa đổi khoản 1 điều 23 như sau:	1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp	1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 152 của Luật Doanh nghiệp.
Sửa đổi điểm a khoản 4 điều 24 như sau:	a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;	a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật này;
Bãi bỏ điểm c, khoản 5 điều 24 như sau:	c. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng mà không có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống;	Luật DN 2020 đã bỏ.
Sửa đổi điểm e khoản 2 điều 25 như sau:	e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 130 của Luật Doanh nghiệp;	e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Luật Doanh nghiệp;
Sửa đổi, bổ sung, khoản 1, Điều 26 như sau:	1. Hội đồng quản trị bầu một thành viên của Hội đồng quản trị làm Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm Tổng Giám đốc điều hành Công ty trừ khi việc kiêm nhiệm này được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.	1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm Tổng Giám đốc điều hành Công ty. (Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty đại chúng không được kiêm Tổng giám đốc).
Sửa đổi, bổ sung, khoản 3, Điều 26 như sau:	3. Trường hợp không có ủy quyền thì Phó Chủ tịch tạm thời thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị.	3. Trường hợp không có ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.
Bãi bỏ khoản 2 điều 27 như sau:	Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (01) lần.	Luật DN 2020 đã bỏ.
Sửa đổi Điều 31 như sau:	Điều 31. Thư ký Công ty Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản trị tuyển dụng thư ký Công ty.	Điều 31. Thư ký Công ty Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty.

ĐIỀU KHOẢN	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI
Sửa đổi, bổ sung, khoản 2, Điều 32 như sau:	2. Trường Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.	2. Trường Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
Bổ sung, điểm f, khoản 4, Điều 32 như sau:		f. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
Sửa đổi điểm a, khoản 7 điều 32 như sau:	a. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 164 của Luật này; ✓ Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; ✓ Có đơn từ chức và được chấp thuận; 	a. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm Kiểm soát viên trong trường hợp sau đây: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 169 của Luật này; ✓ Có đơn từ chức và được chấp thuận;
Sửa đổi điểm b khoản 7 điều 32 như sau:	b. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau đây: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công; ✓ Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật này và Điều lệ công ty; ✓ Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. 	b. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm Kiểm soát viên trong trường hợp sau đây: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công; ✓ Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; ✓ Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của Kiểm soát viên theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty; ✓ Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
Bổ sung, điểm c, khoản 1, Điều 33 như sau:	Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.	c. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Ra soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 36	c. Doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật Doanh nghiệp.	c. Doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

ĐIỀU KHOẢN	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI
<p>Bổ khoản 3 Điều 36 (Luật 2020 không còn), sửa đổi như sau:</p>	<p>3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác ngoài các giao dịch quy định tại khoản 2 Điều này. Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện 70% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành.</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch sau đây:</p> <p>a) Hợp đồng, giao dịch khác ngoài hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 2 Điều này;</p> <p>b) Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.</p>
<p>Sửa đổi khoản 4 Điều 36</p>	<p>4. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết hoặc thực hiện mà chưa được chấp thuận theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, gây thiệt hại cho Công ty; người ký kết hợp đồng, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.</p>	<p>4. Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 3 Điều này, người đại diện công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên về đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng, giao dịch hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết; hợp đồng, giao dịch được chấp thuận theo quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 148 của Luật này, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.</p>
<p>Sửa đổi Điều 46 như sau:</p>	<p>Điều 46. Con dấu của doanh nghiệp</p> <p>1. Hội đồng quản trị quyết định về hình thức, số lượng và nội dung con dấu của Công ty. Nội dung con dấu phải thể hiện những thông tin sau đây:</p> <p>a. Tên doanh nghiệp;</p> <p>b. Mã số doanh nghiệp.</p> <p>2. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>	<p>Điều 46. Dấu của doanh nghiệp</p> <p>1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khác dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.</p> <p>2. Công ty quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty.</p> <p>3. Việc quản lý và lưu giữ dấu thực hiện theo quy định của Điều lệ công ty. Công ty sử dụng dấu trong các giao dịch theo quy định của pháp luật.</p>

ĐIỀU LỆ

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA ĐIỀU LỆ NGÀY 05/10/2015 VÀ NGÀY 26/6/2020 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công trình giao thông công chánh sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động ngày 05 tháng 10 năm 2015 và Điều lệ sửa đổi bổ sung ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Công ty như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ ngày 05 tháng 10 năm 2015 và ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Công ty Cổ phần Công trình giao thông công chánh

1. Sửa đổi điểm b và e khoản 1 Điều 1 như sau:

"b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;"

"e. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp;"

2. Sửa đổi khoản 2 Điều 6 như sau:

"2. Cổ phiếu là chứng chỉ do công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty đó. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật doanh nghiệp."

3. Sửa đổi, bổ sung điểm b và d khoản 3 Điều 11 như sau:

"3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền sau đây:"

"b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 2 Điều 115."

"d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;"

4. Bổ sung khoản 7 Điều 12 như sau:

"7. Bảo mật các thông tin được công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác."

5. Sửa đổi điểm c khoản 4 Điều 13 như sau:

"c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 Điều lệ thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định **Khoản 4 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.**"

6. Sửa đổi điểm d và e khoản 2 Điều 14 như sau:

"d. **Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;**"

"e. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, **thưởng và lợi ích khác** cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát."

7. Sửa đổi khoản 3 Điều 17 như sau:

"3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (khi công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch). Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp **chậm nhất là 21 ngày** trước ngày khai mạc (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:"

8. Sửa đổi khoản 1 Điều 18 như sau:

"1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện **trên 50%** tổng số phiếu biểu quyết."

9. Sửa đổi điểm c và g khoản 3 Điều 21 như sau:

"c. Họ, tên, **địa chỉ liên lạc**, quốc tịch, số **giấy tờ pháp lý** của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số **giấy tờ pháp lý** của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, **địa chỉ liên lạc**, quốc tịch, số **giấy tờ pháp lý** của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;"

"g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị."

10. Bổ sung điểm i khoản 1 Điều 22 như sau:

"i. Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp."

11. Sửa đổi khoản 1 Điều 23 như sau:

"1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng côngđôngkhông thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 **Điều 152** của Luật Doanh nghiệp."

12. Sửa đổi điểm a khoản 4 Điều 24 như sau:

"a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 **Điều 17** của Luật này;"

13. Bãi bỏ điểm c khoản 5 Điều 24.

14. Sửa đổi điểm e khoản 2 Điều 25 như sau:

"e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 **Điều 133** của Luật Doanh nghiệp;"

15. Sửa đổi khoản 1 và bổ sung khoản 3 Điều 26 như sau:

"1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị **có thể kiêm Tổng Giám đốc điều hành Công ty.** (Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty đại chúng không được kiêm Tổng giám đốc)."

"3. Trường hợp không có ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị."

16. Bãi bỏ khoản 2 Điều 27.

17. Sửa đổi Điều 31 như sau:

"**Điều 31. Thư ký Công ty**

Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty."

18. Sửa đổi khoản 2 và bổ sung điểm f khoản 4 Điều 32 như sau:

"2. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp."

"f. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;"

19. Sửa đổi điểm a và b khoản 7 Điều 32 như sau:

"a. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm Kiểm soát viên trong trường hợp sau đây:

- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại **Điều 169** của Luật này;
- Có đơn từ chức và được chấp thuận;"

"b. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm Kiểm soát viên trong trường hợp sau đây:

- Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- **Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;**
- Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của Kiểm soát viên theo quy định của Luật này và Điều lệ công ty;
- Trường hợp khác theo **nghị quyết** Đại hội đồng cổ đông."

20. Bổ sung điểm c khoản 1 Điều 33 như sau:

"c. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông."

21. Sửa đổi điểm c khoản 1, khoản 3 và khoản 4 Điều 36 như sau:

"c. Doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp."

"3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch sau đây:

a) Hợp đồng, giao dịch khác ngoài hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 2 Điều này;

b) Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó."

"4. Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 3 Điều này, người đại diện công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên về đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng, giao dịch hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong

hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết; hợp đồng, giao dịch được chấp thuận theo quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 148 của Luật này, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác."

22. Sửa đổi Điều 46 như sau:

"Điều 46. Dấu của doanh nghiệp

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
2. Công ty quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty.
3. Việc quản lý và lưu giữ dấu thực hiện theo quy định của Điều lệ công ty. Công ty sử dụng dấu trong các giao dịch theo quy định của pháp luật."

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Điều lệ sửa đổi, bổ sung này được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công trình giao thông công chánh nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 04 năm 2021 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Điều lệ này được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau.



HỒ LÊ MINH

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công Chánh

Địa chỉ trụ sở chính: 14 – 16 Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 15 phút ngày 16/04/2021, tại Hội trường Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công Chánh, số 14 – 16 Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM, cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chánh năm 2020 được tiến hành với nội dung chi tiết như sau:

I. NỘI DUNG PHIÊN HỌP

1. Khai mạc cuộc họp

1.1. Phần nghi thức khai mạc gồm có: Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu

Thành phần tham dự bao gồm:

- Các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Công trình GTCC;
- Cùng toàn thể cổ đông và đại diện cổ đông Công ty CP Công trình Giao thông công chánh.

1.2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công Chánh

Bà **Đinh Thị Hoanh** – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự tính tới thời điểm 08 giờ 15 phút là cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội của cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội là cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự và đại diện % vốn điều lệ.

Như vậy, ĐHĐCĐ thường niên 2021 đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

1.3. Thông qua Thể lệ làm việc, thể lệ bầu cử và biểu quyết tại Đại hội

Ông Trần Văn Hoàng trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Thể lệ làm việc và thể lệ biểu quyết tại Đại hội (Tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Thể lệ làm việc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội.

1.4. Thông qua danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn

Ông Trần Văn Hoàng điều khiển Đại hội thông qua số lượng và danh sách Chủ tọa đoàn với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

Chủ tọa đoàn (gồm 06 người):

- | | |
|---------------------------------|----------------------|
| 1. Ông Hồ Lê Minh | – TUQ. Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Phan Minh Lộc | – Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Phạm Bá Phước | – Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Lê Huy Hùng | – Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Nguyễn Công Thành | – Thành viên HĐQT |
| 6. Ông Nguyễn Ngọc Lương | – Thành viên HĐQT |

1.5. Thông qua danh sách nhân sự Thư ký đoàn

Ông Trần Văn Hoàng điều khiển Đại hội thông qua số lượng và danh sách Thư ký đoàn với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

Thư ký đoàn (gồm 02 người):

1. Ông Nguyễn Phi Hùng
2. Ông Nguyễn Thanh Điền

1.6. Thông qua danh sách nhân sự Ban kiểm phiếu

Ông Phan Minh Lộc điều khiển Đại hội thông qua số lượng và danh sách Ban kiểm phiếu với số phiếu chấp thuận là 100%, cụ thể như sau:

Ban kiểm phiếu (gồm 03 người):

1. Ông Nguyễn Hiền Phước
2. Ông Trần Ngọc Quang
3. Bà Võ Thị Lệ Kim Loan

1.7. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội

Ông Phan Minh Lộc trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội (Tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

2. Nội dung Đại hội

2.1. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Phan Minh Lộc trình bày và điều khiển Đại hội thông qua Chương trình Đại hội (Tài liệu đính kèm).

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội.

2.2. Báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty

Ông Võ Đình Phúc trình bày (Tài liệu đính kèm).

2.3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch năm 2021

Ông Hồ Lê Minh trình bày (Tài liệu đính kèm) với một số chỉ tiêu chính như sau:

* Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

Tổng Doanh thu	: 489,35 tỷ đồng
+ Tổng giá vốn	: 457,44 tỷ đồng
+ Lợi nhuận gộp	: 17,82 tỷ đồng
+ Chi phí QLDN	: 16,43 tỷ đồng
+ Tổng lợi nhuận trước thuế	: 15,82 tỷ đồng
+ Thuế TNDN	: 3,39 tỷ đồng
+ Tổng lợi nhuận sau thuế	: 11,89 tỷ đồng
(Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức là 3,72%)	

* Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

+ Doanh thu	: 460 tỷ đồng
+ Lợi nhuận sau thuế	: 9,08 tỷ đồng
* Kế hoạch phân phối lợi nhuận	:
+ Trích lập các quỹ	: 1,362 tỷ đồng
+ Chi cổ tức (tỷ lệ chia cổ tức 2,87%)	: 7,718 tỷ đồng

2.4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 của Công ty

Bà Nguyễn Thị Hằng Nga trình bày (Báo cáo đính kèm)

2.5. Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán

Ông **Nguyễn Văn Hiệp** trình bày (Tài liệu đính kèm). Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn A&C chấp nhận toàn bộ các nội dung trọng yếu trong Báo cáo tài chính của Công ty.

2.6. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, dự kiến chi cổ tức, trích lập các quỹ năm 2021

Ông **Nguyễn Văn Hiệp** trình bày (Tài liệu đính kèm) với một số nội dung chính như sau:

Đvt: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020		Kế hoạch năm 2021	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
A	LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN		11.890.499.965		9.080.000.000
B	LỢI NHUẬN PHÂN PHỐI		11.890.499.965		9.080.000.000
1	CHI CỔ TỨC	84,1%	10.000.499.965	85,0%	7.718.000.000
1.1	Mức chia cổ tức (đồng/ 1 cổ phần)		372		287
1.2	Tỷ lệ chia cổ tức (% / mệnh giá)		3,72%		2,87%
2	TRÍCH LẬP CÁC QUỸ	15,9%	1.890.000.000	15,0%	1.362.000.000
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển				
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	15,9%	1.890.000.000	15,0%	1.362.000.000
	<i>Trong đó:</i>				
	- Quỹ khen thưởng	15,7%	1.866.219.000	14,2%	1.289.360.000
	- Quỹ phúc lợi	0,2%	23.781.000	0,8%	72.640.000
2.3	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu				
3	CỘNG LỢI NHUẬN ĐƯỢC PHÂN PHỐI	100%	11.890.499.965	100%	9.080.000.000
C	LỢI NHUẬN CÒN LẠI	0	0	0	0

2.7. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2021 (Tài liệu đính kèm)

Ông **Nguyễn Văn Hiệp** trình bày Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2021. Hội đồng quản trị sau khi xem xét các tiêu chí về chất lượng, uy tín của các Công ty kiểm toán tại Việt Nam và trên thế giới, thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công Chánh.

2.8. Tờ trình Thù lao của HĐQT và BKS năm 2020, kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2021 (Tài liệu đính kèm)

Ông **Nguyễn Văn Hiệp** trình bày Tờ trình về việc thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch chi thù lao năm 2021 như sau:

ST T	Chức danh	Số tiền/tháng	Năm 2020 (đồng)			Năm 2021 (đồng)	
			Số người	Kế hoạch	Thực hiện	Số người	Kế hoạch
1	Hội đồng quản trị		7	288,000,000	276,000,000	7	300,000,000
	Chủ tịch HĐQT	5,000,000	1	60,000,000	60,000,000	1	60,000,000
	Phó Chủ tịch HĐQT	4.000.000	1	48.000.000		2	96,000,000
	Thành viên HĐQT	3,000,000	5	180,000,000	216,000,000	4	144,000,000
2	Ban Kiểm Soát		3	84,000,000	84,000,000	3	84,000,000
	Trưởng Ban Kiểm soát	3,000,000	1	36,000,000	36,000,000	1	36,000,000
	Thành viên BKS	2,000,000	2	48,000,000	40,000,000	2	48,000,000
TỔNG CỘNG			10	360,000,000	328,000,000	10	384,000,000

2.9. Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020

Ông Lê Hồ Nhất Huy trình bày tờ trình (Tài liệu đính kèm)

2.10. Thảo luận và ý kiến giải trình

- **Câu hỏi của cổ đông:**

-

Trả lời của Chủ tọa đoàn:

+ Ông Hồ Lê Minh

+ Ông Phan Minh Lộc

3. Cập nhật báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông trước khi kiểm phiếu

Bà **Đinh Thị Hoanh** – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo cập nhật kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính đến thời điểm giờ phút là cổ đông, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội là cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện % vốn điều lệ.

4. Công bố kết quả biểu quyết

4.1. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

- Biểu quyết đồng ý: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không đồng ý: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không có ý kiến: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

Như vậy, với % số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đã thông qua Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

4.2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và kế hoạch năm 2021

- Biểu quyết đồng ý: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không đồng ý: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không có ý kiến: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

Như vậy, với % số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

4.3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch năm 2021

- Biểu quyết đồng ý: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không đồng ý: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không có ý kiến: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

Như vậy, với % số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

4.4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020

- Biểu quyết đồng ý: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không đồng ý: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không có ý kiến: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

Như vậy, với % số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đã thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020.

4.5. Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, dự kiến chi cổ tức, trích lập các quỹ năm 2021

- Biểu quyết đồng ý: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không đồng ý: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không có ý kiến: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

Như vậy, với % số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đã thông qua Tờ trình Phương án phân chia cổ tức năm 2020, dự kiến tỷ lệ chia cổ tức năm 2021.

4.6. Thông qua Tờ trình Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

- Biểu quyết đồng ý: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không đồng ý: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không có ý kiến: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

Như vậy, với % số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đã thông qua Tờ trình Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

4.7. Thông qua Tờ trình Thù lao của HĐQT và BKS năm 2020, kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2021

- Biểu quyết đồng ý: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không đồng ý: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không có ý kiến: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

Như vậy, với % số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đã thông qua Tờ trình Thù lao của HĐQT và BKS năm 2020 và kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2021.

4.8. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Biểu quyết đồng ý: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không đồng ý: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội
- Biểu quyết không có ý kiến: % tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự đại hội

Như vậy, với % số phiếu biểu quyết đồng ý: Đại hội đã thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

II. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

1. Thông qua Biên bản họp tại Đại hội

Ông Nguyễn Thanh Điền thay mặt Đoàn thư ký trình bày và Ông Phan Minh Lộc điều khiển thông qua Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

Với % số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thống nhất thông qua nội dung Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.

2. Thông qua Nghị quyết tại Đại hội

Ông Hồ Lê Minh thay mặt Hội đồng quản trị trình bày và Ông Phan Minh Lộc điều khiển thông qua Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

Với 100% số phiếu chấp thuận, toàn thể Đại hội đã thống nhất thông qua nội dung Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công Chánh kết thúc lúc giờ phút cùng ngày.

THƯ KÝ

ĐOÀN CHỦ TỌA

Ông **Hồ Lê Minh** Chủ tọa

Ông **Nguyễn Phi Hùng**

Ông **Phan Minh Lộc** Thành viên

Ông **Nguyễn Thanh Điền**

Ông **Phạm Bá Phước** Thành viên

Ông **Nguyễn Công Thành** Thành viên

Ông **Lê Huy Hùng** Thành viên

Ông **Nguyễn Ngọc Lương** Thành viên

Số: /NQ-ĐHĐCĐ.2021

TP.HCM, ngày tháng năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động ngày 05/10/2015 và Điều lệ sửa đổi, bổ sung ngày 26/06/2020 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công Chánh.

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty (Tài liệu đính kèm);
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch năm 2021 (Tài liệu đính kèm);
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 của Công ty (Tài liệu đính kèm);
- Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 (Tài liệu đính kèm);
- Điều 5.** Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, dự kiến chi cổ tức, trích lập các quỹ năm 2021 (Tài liệu đính kèm);
- Điều 6.** Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2021 (Tài liệu đính kèm);
- Điều 7.** Thông qua Tờ trình Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 (Tài liệu đính kèm);
- Điều 8.** Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 (Tài liệu đính kèm);
- Điều 9.** Giao Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công Chánh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TUQ. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước
- Cổ đông
- HĐQT, BKS
- Ban TGD Cty
- P.TCHC đăng website Cty
- Lưu

HỒ LÊ MINH

QUYẾT ĐỊNH

Về ủy quyền thực hiện các công việc của Chủ tịch Hội đồng quản trị cho Phó Chủ tịch trong thời gian Chủ tịch Hội đồng quản trị không có mặt tại Công ty.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG CÔNG CHÍNH

- Căn cứ Điều lệ hoạt động ngày 05/10/2015 và Điều lệ sửa đổi bổ sung ngày 26/6/2020 của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Công chính đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ủy quyền cho ông **HỒ LÊ MINH** – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm và thực hiện mọi công việc trong quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị trong thời gian Chủ tịch Hội đồng quản trị đi công tác hoặc không có mặt tại Công ty.

Kể từ ngày: 18/01/2021.

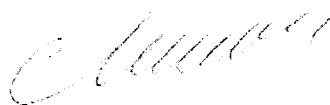
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi có quyết định khác thay thế.

Điều 3. Ông Hồ Lê Minh và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ


NGUYỄN QUỐC CƯỜNG

